

Số: 20

Ngày 26/5/2025

Bản tin hàng tuần
phát hành ngày thứ Hai

VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI

Bản tin Văn bản pháp luật mới số 20 có các nội dung đáng chú ý sau:

- Tại [Nghị quyết số 139/NQ-CP](#), Chính phủ yêu cầu Bộ Tài chính trình văn bản hướng dẫn triển khai chính sách miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong thời hạn 02 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 04 năm tiếp theo đối với thu nhập từ hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp.
- [Nghị định 106/2025/NĐ-CP](#) quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.
- Bộ Nội vụ đã ban hành [Thông tư 07/2025/TT-BNV](#) hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với các quỹ tài chính, một số ngân hàng và VTV.
- Văn bản dự thảo: Nghị định phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước lĩnh vực nội vụ.
- Mục Giải đáp pháp luật: xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức.

Xin trân trọng giới thiệu cùng các đơn vị.

VĂN BẢN CỦA CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

1. ƯU ĐÃI THUẾ CHO DOANH NGHIỆP KHỞI NGHIỆP

Chính phủ vừa có [Nghị quyết số 139/NQ-CP](#) ban hành Kế hoạch của Chính phủ triển khai [Nghị quyết số 198/2025/QH15](#) ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân.

Theo Nghị quyết, Chính phủ yêu cầu Bộ Tài chính trình văn bản hướng dẫn triển khai chính sách miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong thời hạn 02 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 04 năm tiếp theo đối với thu nhập từ hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, công ty quản lý quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

Miễn thuế thu nhập cá nhân, thuế thu nhập doanh nghiệp đối với khoản thu nhập từ chuyển nhượng cổ phần, phần vốn góp, quyền góp vốn, quyền mua cổ phần, quyền mua phần vốn góp vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo. Ngoài ra, Chính phủ miễn thuế thu nhập cá nhân trong thời hạn 02 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 04 năm tiếp theo đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công của chuyên gia, nhà khoa học nhận được từ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, trung tâm nghiên cứu phát triển, trung tâm đổi mới sáng tạo, tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

Doanh nghiệp nhỏ và vừa được miễn thuế thu nhập trong 03 năm kể

từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu; chi phí đào tạo và đào tạo lại nhân lực của doanh nghiệp lớn cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia chuỗi được tính vào chi phí được trừ để xác định thu nhập chịu thuế khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp; hoàn thành trong năm 2025.

Ngoài ra, [Nghị quyết số 139/NQ-CP](#) cũng quy định về hỗ trợ nghiên cứu, phát triển và ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Theo đó, doanh nghiệp được trích tối đa 20% thu nhập tính thuế thu nhập doanh nghiệp để lập quỹ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; được sử dụng quỹ để tự triển khai hoặc đặt hàng bên ngoài nghiên cứu phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo theo cơ chế khoán sản phẩm; doanh nghiệp được tính vào chi phí được trừ để xác định thu nhập chịu thuế đối với chi phí cho hoạt động nghiên cứu và phát triển của doanh nghiệp bằng 200% chi phí thực tế của hoạt động này khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp; có cơ chế quản lý và sử dụng ngân sách nhà nước để cung cấp miễn phí các nền tảng số, phần mềm kế toán dùng chung cho doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ, hộ kinh doanh và cá nhân kinh doanh.

Cũng tại [Nghị quyết số 139/NQ-CP](#), Chính phủ giao Ngân hàng Nhà nước trình văn bản hướng dẫn chính sách nhà nước hỗ trợ lãi suất 2%/năm thông qua hệ thống các ngân hàng thương mại cho các

doanh nghiệp thuộc khu vực kinh tế tư nhân, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh vay vốn để thực hiện các dự án xanh, tuần hoàn và áp dụng khung tiêu chuẩn môi trường, xã hội, quản trị (ESG); hoàn thành trong năm 2025. Cũng trong năm nay, Bộ Tài chính trình Chính phủ ban hành văn bản hướng dẫn chính sách nhà nước hỗ trợ lãi suất 2%/năm thông qua các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách cho các doanh nghiệp thuộc khu vực kinh tế tư nhân, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh vay vốn để thực hiện các dự án xanh, tuần hoàn và áp dụng khung tiêu chuẩn môi trường, xã hội, quản trị (ESG).

Nghị quyết đề ra mục tiêu nâng tỷ trọng đóng góp của khu vực kinh tế tư nhân vào GDP lên khoảng 55% vào năm 2030. Để đạt mục tiêu này, cần triển khai đồng bộ nhiều chính sách về phát triển doanh nghiệp, cải cách hành chính, tăng cường minh bạch và trách nhiệm giải trình, cũng như nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với hoạt động kinh doanh. Việc cải thiện cơ chế đối thoại, tham vấn chính sách với cộng đồng doanh nghiệp cũng được nhấn mạnh nhằm kịp thời tháo gỡ khó khăn và phản hồi chính sách phù hợp với thực tiễn; nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp và chất lượng nguồn nhân lực; hỗ trợ hình thành và phát triển doanh nghiệp vừa và lớn, tập đoàn kinh tế tư nhân tầm cỡ khu vực và toàn cầu.

2. ĐỔI MỚI CÔNG TÁC XÂY DỰNG VÀ THI HÀNH PHÁP LUẬT ĐÁP ỨNG YÊU CẦU PHÁT TRIỂN ĐẤT NƯỚC TRONG KỶ NGUYÊN MỚI

Ngày 17/5/2025, Chính phủ đã ban hành kèm theo [Nghị quyết 140/2025/NQ-TW](#) chương trình hành động thực hiện [Nghị quyết số 66-NQ/TW](#) của Bộ chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

Từ năm 2025 đến 2028, chương trình đề ra các mốc hoàn thành cụ thể như tháo gỡ điểm nghẽn pháp lý, hoàn thiện cơ sở pháp lý cho mô hình chính quyền 3 cấp và nâng cao chất lượng môi trường đầu tư kinh doanh. Chính phủ xác định rõ trách nhiệm của các Bộ, ngành và địa phương trong việc cụ thể hóa, triển khai, giám sát và đánh giá việc thực hiện nghị quyết, đảm bảo một hệ thống pháp luật đồng bộ, dân chủ, minh bạch và khả thi, đồng thời mở đường cho việc kiến tạo phát triển, phục vụ mục tiêu đưa Việt Nam trở thành nước có thu nhập cao vào năm 2045.

Chương trình hành động nhấn mạnh sự lãnh đạo toàn diện của Đảng trong công tác pháp luật; yêu cầu các cấp ủy đảng phát huy vai trò lãnh đạo, tăng cường kiểm tra, giám sát, đồng thời gương mẫu tuân thủ pháp luật. Đặc biệt, người đứng đầu các Bộ, ngành phải trực tiếp chịu trách nhiệm về chất lượng chính sách và pháp luật thuộc phạm vi quản lý. Bên cạnh đó, chương trình yêu cầu đổi mới tư duy pháp lý, từ bỏ tư duy “không quản được thì cấm”, thúc đẩy sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ và chuyển đổi số, gắn xây dựng pháp luật với thực tiễn và nhu cầu phát triển.

Thi hành pháp luật phải nghiêm minh, công bằng, hiệu quả và nhất quán, với trọng tâm là phục vụ người dân và doanh nghiệp, nâng cao văn hóa pháp quyền, phổ biến pháp luật bằng công nghệ số, kiểm tra và xử lý kịp thời những điểm nghẽn từ quy định của pháp luật. Việc không hình sự hóa các quan hệ dân sự, kinh tế và tôn trọng nguyên tắc nhà nước pháp quyền cũng được đặc biệt lưu ý.

Chương trình cũng khẳng định vai trò của hợp tác quốc tế trong lĩnh vực pháp luật, từ việc thực hiện nghĩa vụ quốc tế, giải quyết tranh chấp đến xây dựng năng lực của các chuyên gia pháp lý của Việt Nam nhằm đảm bảo lợi ích quốc gia và chủ động tham gia định hình trật tự pháp lý quốc tế, đồng thời góp phần phát triển hệ thống pháp luật trong nước theo hướng hiện đại, hội nhập và hiệu quả.

3. QUY ĐỊNH MỚI VỀ VĂN BẢN CÔNG CHỨNG ĐIỆN TỬ

Chính phủ ban hành [Nghị định 104/2025/NĐ-CP](#) quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng, trong đó quy định về văn bản công chứng điện tử.

Cụ thể, văn bản công chứng điện tử được tạo lập trực tiếp trên môi trường điện tử theo quy trình công chứng điện tử trực tiếp hoặc trực tuyến được quy định tại [Luật Công chứng](#), Nghị định này và quy định pháp luật về giao dịch điện tử. Văn bản công chứng giấy được chuyển đổi thành văn bản điện tử có chữ ký số của công chứng viên và tổ chức hành nghề công chứng cũng được coi là văn bản công chứng điện tử. Văn bản công chứng điện tử phải có

QR-Code hoặc đường link hoặc mã số hoặc hình thức ký hiệu riêng khác để thực hiện việc tham chiếu, kiểm tra tính xác thực.

Việc ký số của người tham gia giao dịch, người làm chứng, người phiên dịch vào văn bản công chứng điện tử được thực hiện trước sự chứng kiến của công chứng viên, trừ trường hợp người có thẩm quyền đã đăng ký chữ ký mẫu. Để thực hiện công chứng điện tử, công chứng viên, tổ chức hành nghề công chứng phải đăng ký chữ ký số tại Sở Tư pháp nơi tổ chức hành nghề công chứng đăng ký hoạt động.

Công chứng điện tử trực tiếp được áp dụng đối với tất cả các giao dịch dân sự còn công chứng điện tử trực tuyến được áp dụng với các giao dịch dân sự, trừ di chúc và giao dịch dân sự là hành vi pháp lý đơn phương khác. Tổ chức, cá nhân tham gia giao dịch công chứng điện tử có thể đăng ký tài khoản sử dụng dịch vụ công chứng điện tử trên nền tảng công chứng điện tử hoặc được xác thực cấp chứng thư chữ ký số qua ứng dụng VNeID hoặc ứng dụng khác tại thời điểm tham gia giao dịch để đồng bộ tài khoản và cấp chứng thư chữ ký số.

Việc công chứng điện tử của cơ quan đại diện nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài do cơ quan đại diện ngoại giao thực hiện.

4. XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ

Ngày 15/5, Chính phủ ban hành [Nghị định 106/2025/NĐ-CP](#) quy định xử phạt vi phạm hành chính

trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

Theo Nghị định, các hình thức xử phạt vi phạm hành chính và biện pháp khắc phục hậu quả là cảnh cáo, phạt tiền. Các hình thức xử phạt bổ sung gồm: Đình chỉ hoạt động có thời hạn, tịch thu tang vật vi phạm hành chính, tước quyền sử dụng giấy phép là văn bản thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy (PCCC), văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu về PCCC từ 06 tháng đến 12 tháng.

Nghị định có các chương quy định cụ thể mức phạt được áp dụng đối với một hành vi vi phạm hành chính của cá nhân. Theo đó, mức phạt tiền tối đa trong lĩnh vực PCCC và cứu nạn, cứu hộ đối với cá nhân đến 50.000.000 đồng. Tổ chức có cùng hành vi vi phạm, mức phạt tiền gấp 02 lần mức phạt tiền đối với cá nhân. Hộ gia đình, hộ kinh doanh, cộng đồng dân cư bị áp dụng mức phạt tiền đối với cá nhân.

Các hành vi vi phạm trong lĩnh vực PCCC và cứu nạn, cứu hộ được đề cập đến trong Nghị định bao gồm: Vi phạm quy định về tuyên truyền, phổ biến kiến thức, pháp luật, huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC, cứu nạn, cứu hộ; Vi phạm quy định về ban hành, niêm yết nội quy, biển cấm, biển báo, biển chỉ dẫn; Vi phạm quy định về thành lập quản lý Đội PCCC và cứu nạn, cứu hộ; Vi phạm quy định hồ sơ về PCCC, cứu nạn, cứu hộ; Vi phạm quy định kiểm tra về PCCC; Vi phạm quy định về PCCC trong sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt, thiết bị, dụng cụ sinh lửa, sinh nhiệt; Vi phạm quy định về

PCCC trong lắp đặt, sử dụng điện; Vi phạm quy định về an toàn PCCC trong lắp đặt, kiểm tra, bảo trì hệ thống tiếp địa, chống sét; Vi phạm quy định về PCCC trong quản lý, bảo quản, sử dụng chất, hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ; Vi phạm quy định về PCCC trong sản xuất, kinh doanh chất, hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ; Vi phạm quy định trong vận chuyển chất, hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ; Vi phạm quy định về bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc; Vi phạm quy định về thẩm định thiết kế, nghiệm thu về PCCC; Hành vi vi phạm về lưu thông phương tiện PCCC, cứu nạn, cứu hộ và vật liệu, cấu kiện ngăn cháy, chống cháy; Vi phạm quy định về trang bị, lắp đặt phương tiện PCCC, cứu nạn, cứu hộ; Vi phạm quy định về sử dụng phương tiện PCCC, cứu nạn, cứu hộ; Vi phạm quy định về bảo quản, bảo dưỡng phương tiện PCCC, cứu nạn, cứu hộ; Vi phạm quy định về thông gió, chống khói; Vi phạm quy định về thoát nạn trong PCCC; Vi phạm quy định về ngăn cháy; Vi phạm quy định về xây dựng, phê duyệt và thực tập phương án chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; Vi phạm quy định về chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; Vi phạm quy định về hệ thống Cơ sở dữ liệu về PCCC, cứu nạn, cứu hộ và truyền tin báo cháy.

Các hành vi vi phạm trùng lặp giữa lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy và lâm nghiệp, nếu đã được quy định trong nghị định về lâm nghiệp, thì áp dụng theo nghị định về lâm nghiệp; nếu chưa được quy định thì xử phạt theo Nghị định này. Trường hợp hành vi vi phạm liên quan đến lĩnh vực khác nhưng chưa được quy định

tại Nghị định này, thì áp dụng theo các nghị định xử phạt tương ứng trong lĩnh vực đó.

Thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ là 01 năm. Cụ thể: Đối với hành vi vi phạm hành chính đã kết thúc thì thời hiệu được tính từ thời điểm chấm dứt hành vi vi phạm; đối với hành vi vi phạm hành chính đang thực hiện thì thời hiệu được tính từ thời điểm phát hiện hành vi vi phạm; đối với các hành vi vi phạm được phát hiện bằng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ thì thời điểm chấm dứt hành vi vi phạm được tính từ thời điểm phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ ghi nhận hành vi vi phạm.

5. THANH TRA CHÍNH PHỦ CÓ 20 NHÓM NHIỆM VỤ - QUYỀN HẠN, VỚI CƠ CẤU TỔ CHỨC LÀ 22 ĐƠN VỊ

[Nghị định số 109/2025/NĐ-CP](#) được ban hành ngày 20/5/2025 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra Chính phủ được ban hành nhằm đáp ứng yêu cầu hoàn thiện thể chế, tăng cường kiểm soát quyền lực, siết chặt kỷ luật hành chính và phòng, chống tham nhũng trong bối cảnh mới.

Theo Nghị định, Thanh tra Chính phủ là cơ quan ngang bộ của Chính phủ, thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong phạm vi cả nước; thực hiện hoạt động thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo quy định của pháp luật.

Nghị định quy định 20 nhóm nhiệm vụ, quyền hạn của Thanh tra Chính phủ. Nghị định đã điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ, quyền hạn của Thanh tra Chính phủ; làm rõ cơ chế kiểm soát quyền lực và mối quan hệ công tác giữa Thanh tra Chính phủ với các cơ quan thanh tra, với các bộ, ngành, địa phương khi thực hiện sắp xếp, tinh gọn hệ thống các cơ quan thanh tra, bảo đảm hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả.

Về cơ cấu tổ chức, Thanh tra Chính phủ gồm 22 đơn vị trong đó 20 đơn vị hành chính giúp Tổng Thanh tra Chính phủ thực hiện chức năng quản lý nhà nước và 2 đơn vị sự nghiệp công lập.

Một điểm nổi bật của Nghị định là việc quy định rõ ràng, cụ thể và đầy đủ về thẩm quyền của Thanh tra Chính phủ trong các hoạt động giám sát, thanh tra. Trong đó, Thanh tra Chính phủ trực tiếp thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật của các bộ, cơ quan ngang bộ, UBND cấp tỉnh; các lĩnh vực không có thanh tra bộ; những vụ việc phức tạp, liên quan đến trách nhiệm quản lý nhà nước của nhiều bộ, cơ quan ngang bộ, UBND cấp tỉnh và khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật. Thanh tra Chính phủ được giao nhiệm vụ kiểm tra tính chính xác, hợp pháp của kết luận thanh tra của Thanh tra Bộ Quốc phòng, Thanh tra Bộ Công an, Thanh tra Ngân hàng Nhà nước, Thanh tra Cơ yếu, cơ quan thanh tra được thành lập theo điều ước quốc tế, thanh tra tỉnh và quyết định xử lý sau thanh tra của Thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước cùng cấp khi cần thiết. Nghị định cũng bổ sung nhiệm vụ, quyền

hạn về phòng, chống lãng phí gắn với phòng, chống tham nhũng, tiêu cực nhằm cụ thể hoá chủ trương của Đảng, Nhà nước về đẩy mạnh phòng, chống lãng phí trong giai đoạn hiện nay.

Đặc biệt, Nghị định quy định rõ Thanh tra Chính phủ là cơ quan thường trực thực hiện Công ước của Liên hợp quốc về chống tham nhũng, chịu trách nhiệm đầu mối trao đổi thông tin, hợp tác quốc tế trong lĩnh vực này. Điều này thể hiện cam kết và hội nhập quốc tế của Việt Nam trong phòng, chống tham nhũng, là một nhiệm vụ đòi hỏi tính thời sự và liên tục.

Nghị định này, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/6/2025, thay thế [Nghị định số 81/2023/ND-CP](#) ngày 27 tháng 11 năm 2023.

6. TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ QUAN NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ

Ngày 21/5/2025, Thủ tướng Chính phủ ban hành [Quyết định số 970/QĐ-TTg](#) quy định trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan nhà nước trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của cơ quan, tổ chức.

Theo quyết định, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phù hợp với đường

lối, chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước và nhu cầu, điều kiện thực tế của đơn vị.

Cụ thể, người đứng đầu các cơ quan nhà nước trực tiếp phụ trách, lãnh đạo, chỉ đạo triển khai nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; chỉ đạo rà soát, xây dựng, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, quy chế, quy định của cơ quan để đảm bảo cơ sở pháp lý, tháo gỡ điểm nghẽn, giải phóng nguồn lực tạo điều kiện cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Người đứng đầu cơ quan nhà nước trực tiếp xác định các mũi đột phá; xây dựng riêng hoặc lồng ghép các nhiệm vụ nghiên cứu, ứng dụng khoa học và đổi mới sáng tạo vào kế hoạch công tác hàng năm của đơn vị.

Ngoài ra, lãnh đạo các cơ quan nhà nước có trách nhiệm tạo môi trường thuận lợi để cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan phát huy sáng kiến, đóng góp vào hoạt động đổi mới sáng tạo; có chính sách đãi ngộ đối với nhân sự có chuyên môn tốt thuộc các chuyên ngành khoa học, kỹ thuật, công nghệ; chủ động bố trí nguồn lực về tài chính, nhân lực, cơ sở hạ tầng; phấn đấu tối thiểu 25% đội ngũ lãnh đạo là cán bộ có chuyên môn, kinh nghiệm về khoa học, công nghệ, chuyển đổi số.

Quyết định cũng nhấn mạnh yêu cầu tăng cường hợp tác quốc tế, huy động các nguồn lực xã hội phù hợp phục vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Người đứng đầu cơ quan nhà

nước cũng chịu trách nhiệm chỉ đạo, triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số được công khai, minh bạch, tránh xảy ra tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.

7. THÔNG TẤN XÃ VIỆT NAM TĂNG CƯỜNG THỜI LƯỢNG TUYÊN TRUYỀN VỀ NHỮNG NGUY HẠI CỦA BUÔN LẬU, GIAN LẬN THƯƠNG MẠI

Nhằm ngăn chặn, đẩy lùi, tiến tới chấm dứt tình trạng buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân, doanh nghiệp, bảo vệ an ninh, an toàn sức khỏe cho Nhân dân, góp phần phục vụ đất nước phát triển nhanh, bền vững, ngày 17/5/2025, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành [Chỉ thị số 13/CT-TTg](#) về tăng cường công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trong tình hình mới.

Theo đó, Thủ tướng Chính phủ đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành, chính quyền địa phương vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân xây dựng được phong trào toàn dân trong đấu tranh với tội phạm buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ. Đề nghị các đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, Thành ủy trực thuộc Trung ương lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy đảng và cả hệ thống chính trị tại địa phương tích cực tham gia công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ. Kết hợp chặt chẽ công tác kiểm tra, giám sát của

Đảng, công tác thanh tra với sự giám sát của các cơ quan, đại biểu dân cử, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, truyền thông và Nhân dân để kịp thời phát hiện, uốn nắn, chấn chỉnh, khắc phục hạn chế, thiếu sót; xử lý nghiêm các cán bộ, công chức, sỹ quan có hành vi thiếu trách nhiệm, buông lỏng lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, vi phạm về công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ. Yêu cầu các bộ, ngành, địa phương, lực lượng chức năng mở đợt tấn công cao điểm đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trên toàn quốc, thời gian từ ngày 15 tháng 5 năm 2025 đến ngày 15 tháng 6 năm 2025, sau đó sẽ tiến hành sơ kết đánh giá.

Bộ Công an chỉ đạo các lực lượng nghiệp vụ và Công an địa phương xác lập chuyên án, đấu tranh quyết liệt, xử lý nghiêm các hành vi phạm tội; phối hợp các cơ quan tố tụng đẩy nhanh tiến độ điều tra, truy tố, xét xử các vụ án; làm rõ trách nhiệm của các bộ, ngành, địa phương có liên quan để xảy ra sai phạm trong phạm vi quản lý, báo cáo, đề xuất xử lý theo quy định; kịp thời công khai kết quả trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm răn đe, phòng ngừa chung; tham mưu cấp có thẩm quyền sửa đổi Bộ luật Hình sự với mức hình phạt đủ sức răn đe, xử lý nghiêm các hành vi phạm tội.

Bộ Công Thương phối hợp với Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ đạo lực lượng Quản lý thị trường tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm các vụ việc

kinh doanh hàng nhập lậu, sản xuất, buôn bán hàng giả, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ, hàng không rõ nguồn gốc xuất xứ, đặc biệt là các vi phạm trên môi trường thương mại điện tử; chịu trách nhiệm kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ hàng hóa lưu thông trên thị trường, kịp thời phát hiện, xử lý hàng giả, hàng kém chất lượng.

Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam và hệ thống các cơ quan báo chí phối hợp với các Bộ, ngành, lực lượng chức năng xây dựng chương trình chuyên đề truyền thông phù hợp, tăng thời lượng, tuyên truyền về những nguy hại của buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng nhái, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ, vi phạm bản quyền để nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức và Nhân dân; tuyên truyền, phổ biến các thủ đoạn, phương thức gian lận, lừa đảo của các đối tượng để Nhân dân nhận biết, nâng cao cảnh giác và thông tin cho các cơ quan nhà nước có thẩm quyền; quản lý, kiểm soát chặt chẽ không để xảy ra tình trạng quảng cáo sai sự thật trên đài truyền hình, đài phát thanh, báo, tạp chí chuyên ngành thuộc thẩm quyền, dễ gây nhầm lẫn cho Nhân dân; biểu dương những tấm gương tích cực, cách làm hay của các Bộ, ngành, địa phương và Nhân dân; phê phán, lên án những hành vi tiêu cực, thiếu tinh thần trách nhiệm.

8. SẮP XẾP, XỬ LÝ TRỤ SỞ, CƠ SỞ VẬT CHẤT KHI SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CÁC CẤP

Ngày 20/5, Thủ tướng Chính phủ đã ra [Công điện số 68/CD-TTg](#) chỉ

đạo các bộ ngành, địa phương triển khai sắp xếp, xử lý trụ sở, cơ sở vật chất khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính các cấp.

Thủ tướng Chính phủ đã yêu cầu các bộ, ngành, địa phương thực hiện việc rà soát, sắp xếp và bố trí lại trụ sở, cơ sở vật chất nhằm phù hợp với chủ trương tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp theo Kết luận số 1340-KL/TW của Bộ Chính trị.

Mục tiêu là tận dụng tối đa tài sản công hiện có, bảo đảm hiệu quả, minh bạch, tránh thất thoát, lãng phí và đáp ứng yêu cầu thực tiễn tại cơ sở. Các cơ quan trung ương và địa phương cần chủ động điều hòa, bố trí lại nhà đất trong phạm vi quản lý để đảm bảo trụ sở làm việc cho các cơ quan, tổ chức liên quan, đồng thời phải hoàn tất công việc này trong vòng 03 tháng kể từ khi đề án sắp xếp bộ máy được phê duyệt.

Việc rà soát cần căn cứ vào biên chế và số lượng nhân lực thực tế sau khi tinh gọn bộ máy, cũng như tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở. Trụ sở phải được bố trí đúng đối tượng, đúng mục đích, hiệu quả; ưu tiên cho lĩnh vực y tế, giáo dục và văn hóa cộng đồng. Những cơ sở không sử dụng hoặc sử dụng kém hiệu quả, sai mục đích phải được xử lý, sắp xếp lại ngay theo đúng quy định pháp luật. Đồng thời, cần kiểm tra các công trình, dự án trụ sở đang xây dựng để có biện pháp xử lý phù hợp, kể cả dừng kỹ thuật các hạng mục không thể tiếp tục triển khai thi công. Việc kiểm kê, hạch toán tài sản công phải được thực hiện đầy đủ, đặc biệt là ô tô và tài sản hiện có để làm cơ sở cho việc bàn giao, tiếp

nhận, xử lý khi sắp xếp lại đơn vị hành chính. Công tác này cần gắn liền với việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo chủ trương của Đảng và Nhà nước. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung

ương chịu trách nhiệm trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về tiến độ, hiệu quả và tính đúng đắn trong thực hiện các nhiệm vụ nêu trên, đồng thời kịp thời báo cáo những vấn đề phát sinh vượt thẩm quyền.

VĂN BẢN CỦA BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

9. YẾU TỐ KHÁCH QUAN LOẠI TRỪ KHI XÁC ĐỊNH TIỀN LƯƠNG TRONG DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC

Ngày 22/05/2025, Bộ Nội vụ đã ban hành [Thông tư 07/2025/TT-BNV](#) hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với các tổ chức theo quy định tại khoản 5 và khoản 8 [Điều 34 Nghị định 44/2025/NĐ-CP](#). Thông tư này có hiệu lực từ ngày 15/7/2025.

Thông tư áp dụng cho các Quỹ tài chính như Quỹ đầu tư phát triển địa phương, Quỹ Đổi mới công nghệ quốc gia, và các Tổ chức tài chính như Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam, Ngân hàng Chính sách xã hội, Ngân hàng Phát triển Việt Nam, cũng như Đài Truyền hình Việt Nam (VTV).

Thông tư này áp dụng đối với viên chức, người lao động, Ban điều hành, Thành viên hội đồng và Kiểm soát viên.

Việc quản lý lao động và tiền lương thực hiện theo nguyên tắc quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng theo quy định của Nghị định 44/2025/NĐ-CP. Khi xác định tiền lương, chỉ tiêu lợi nhuận được

thay bằng chỉ tiêu chênh lệch thu chi, và tỷ suất lợi nhuận được thay bằng tỷ suất chênh lệch thu chi.

Khi xác định tiền lương, các yếu tố khách quan ảnh hưởng đến năng suất lao động và chênh lệch thu chi phải được loại trừ. Các yếu tố này bao gồm những điều chỉnh của nhà nước về khung phí, lãi suất, và các yếu tố đặc thù của từng Quỹ tài chính và Tổ chức tài chính.

Tiền lương của người lao động và Ban điều hành được xác định dựa trên chênh lệch thu chi. Mức lương cơ bản và kế hoạch của Thành viên hội đồng và Kiểm soát viên cũng được xác định theo chênh lệch thu chi. Tiền thưởng và phúc lợi được thực hiện theo quy định của [Nghị định 44/2025/NĐ-CP](#) và các văn bản quy phạm pháp luật khác.

Quỹ tiền lương của VTV được xác định dựa trên năng suất lao động và mức độ bảo đảm doanh thu bù đắp chi phí. Tiền lương của Tổng giám đốc và Phó Tổng giám đốc VTV được tính chung trong quỹ tiền lương của người lao động và chi trả theo quy chế trả lương do VTV xây dựng.

10. TÀI LIỆU LƯU TRỮ VĨNH VIỄN PHẢI ĐƯỢC NỘP VÀO LƯU TRỮ LỊCH SỬ KHI CƠ QUAN, TỔ CHỨC GIẢI THỂ

Ngày 21/02/2025, Bộ Nội vụ đã ban hành [Thông tư 06/2025/TT-BNV](#) quy định chi tiết một số điều của Luật Lưu trữ, có hiệu lực từ ngày 01/07/2025.

Thông tư áp dụng cho các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc quản lý và sử dụng tài liệu lưu trữ.

Trong trường hợp cơ quan, tổ chức giải thể, phá sản hoặc tổ chức lại, tài liệu lưu trữ vĩnh viễn phải được nộp vào lưu trữ lịch sử, trong khi các tài liệu khác được bàn giao cho cơ quan cấp trên hoặc chủ sở hữu quản lý.

Việc hủy tài liệu lưu trữ hết thời hạn hoặc trùng lặp, cơ quan, tổ chức phải lập danh mục tài liệu cần hủy, thành lập hội đồng xét hủy và thực hiện các bước hủy tài liệu theo quy định.

Các hình thức sử dụng tài liệu lưu trữ, bao gồm: Phục vụ đọc giả tại phòng đọc; phục vụ đọc giả trực tuyến; cấp bản sao tài liệu. Đọc giả có thể đăng ký sử dụng tài liệu và phải tuân thủ các quy định về bảo quản và sử dụng tài liệu.

11. ĐỊNH MỨC KINH TẾ - KỸ THUẬT CHO DỊCH VỤ TUYỂN CHỌN, HUẤN LUYỆN VẬN ĐỘNG VIÊN THỂ THAO QUỐC GIA

Ngày 20/05/2025, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã ban hành [Thông tư 07/2025/TT-BVHTTDL](#) quy định về định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ tuyển chọn, huấn luyện

vận động viên thể thao quốc gia. Thông tư này có hiệu lực từ ngày 10/07/2025.

Thông tư áp dụng cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân sử dụng ngân sách nhà nước để cung cấp dịch vụ sự nghiệp công liên quan đến tuyển chọn và huấn luyện vận động viên thể thao quốc gia. Ngoài ra, các cơ quan, tổ chức ngoài công lập cũng được khuyến khích áp dụng định mức này.

Định mức kinh tế - kỹ thuật được quy định trong Thông tư là mức tối đa, đảm bảo tính đúng, tính đủ để hoàn thành việc cung cấp dịch vụ sự nghiệp công theo tiêu chuẩn chất lượng. Đây là căn cứ để xác định đơn giá, giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước.

Nội dung định mức kinh tế - kỹ thuật bao gồm:

Định mức lao động: Bao gồm thời gian lao động trực tiếp và gián tiếp cần thiết để hoàn thành dịch vụ. Mức hao phí lao động trực tiếp được tính bằng công, mỗi công tương ứng với 8 giờ làm việc. Mức hao phí lao động gián tiếp là 15% của lao động trực tiếp.

Hao phí máy móc, thiết bị: Thời gian và số lượng cần thiết của máy móc, thiết bị để hoàn thành việc tuyển chọn, huấn luyện vận động viên.

Hao phí vật tư: Số lượng vật liệu cần thiết sử dụng trực tiếp cho dịch vụ. Mức hao phí vật liệu phụ được tính theo đơn vị thời gian tháng.

Kết cấu định mức bao gồm tên định mức, mô tả công việc, bảng định mức với các chi tiết về lao

động, máy móc, thiết bị, vật tư và yêu cầu cơ sở vật chất. Trị số định

mức hao phí là giá trị tính bằng số của các hao phí này.

VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

1. PHÂN ĐỊNH THẨM QUYỀN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC TRONG LĨNH VỰC NỘI VỤ THEO MÔ HÌNH CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG HAI CẤP

Theo quy định hiện hành, chính quyền địa phương gồm ba cấp: tỉnh, huyện và xã. Hệ thống pháp luật, trong đó có pháp luật về lĩnh vực nội vụ, quy định rõ nhiệm vụ, thẩm quyền của các cơ quan nhà nước cấp huyện.

Tuy nhiên, thực hiện Kết luận số 127-KL/TW và định hướng sửa đổi Hiến pháp năm 2013, cùng với việc sửa đổi Luật Tổ chức chính quyền địa phương theo hướng không tổ chức cấp chính quyền ở cấp huyện, các cơ quan nhà nước cấp huyện dự kiến sẽ dừng hoạt động; nhiệm vụ, thẩm quyền của cấp huyện hiện nay cần được điều chỉnh để phù hợp với mô hình quản lý mới.

Dự thảo Nghị định về phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực nội vụ theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp (tỉnh và xã) gồm 3 chương, 53 điều phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, tổ chức, cá nhân cấp huyện sẽ được chuyển giao cho cấp tỉnh hoặc cấp xã có chức năng, nhiệm vụ tương ứng, trừ một số trường hợp cụ thể được quy định; Đối với các nhiệm vụ, quyền hạn có kèm theo thủ tục hành chính, cơ quan, tổ chức, cá nhân được tiếp nhận sẽ tiếp tục thực hiện theo thủ

tục hiện hành, trừ trường hợp được quy định khác tại Nghị định; UBND cấp tỉnh có thể ban hành quy định cụ thể phù hợp với tình hình địa phương nhưng không được làm tăng thành phần hồ sơ, thời gian hay chi phí giải quyết. Những nội dung không được đề cập trong Nghị định vẫn tiếp tục thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân cấp tỉnh và cấp xã khi tiếp nhận nhiệm vụ, quyền hạn từ cấp huyện có trách nhiệm: Chủ trì, phối hợp với các bên liên quan để thực hiện nhiệm vụ được giao; Tiếp nhận, xử lý và quản lý hồ sơ, tài liệu công việc do cấp huyện chuyển giao; Ban hành văn bản theo thẩm quyền để giải quyết công việc được phân định, đồng thời cập nhật tình hình thực hiện, kịp thời phản ánh khó khăn, vướng mắc đến cơ quan có thẩm quyền để được hướng dẫn, tháo gỡ.

Điều 2 dự thảo Nghị định cũng đưa ra nguyên tắc phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực nội vụ theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp. Theo đó phải Bảo đảm phù hợp với quy định của Hiến pháp; Bảo đảm cơ sở pháp lý cho hoạt động bình thường, liên tục, thông suốt của các cơ quan; không để gián đoạn công việc, không để chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực, địa bàn; không

làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của xã hội, người dân, doanh nghiệp; Bảo đảm quyền con người, quyền công dân, công khai, minh bạch, tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức trong việc thực hiện các quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật; Bảo đảm không làm gián đoạn việc thực hiện điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế, cam kết quốc tế đã phê chuẩn hoặc ký kết; Bảo đảm Phân định rõ nhiệm vụ giữa Trung ương và địa phương, đảm bảo sự thống nhất quản lý của Chính phủ nhưng cũng phát huy tính chủ động, tự chịu trách nhiệm của địa phương.

2. DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH PHÂN CẤP, PHÂN QUYỀN TRONG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC LĨNH VỰC NỘI VỤ

Thực hiện chủ trương đẩy mạnh phân cấp, phân quyền theo chủ trương, đường lối của Đảng, Nhà nước; trên cơ sở nguyên tắc phân định thẩm quyền, phân cấp, phân quyền để bảo đảm phân cấp triệt để các nhiệm vụ giữa cơ quan nhà nước ở Trung ương với chính quyền địa phương trong lĩnh vực nội vụ; Bộ Nội vụ đã xây dựng dự thảo Nghị định phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước lĩnh vực nội vụ. Dự thảo Nghị định được xây dựng gồm 3 Chương với 14 Điều và phụ lục kèm theo.

Nghị định về phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước lĩnh vực nội vụ gồm phân cấp, phân quyền của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ cho Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ và Chính quyền địa phương; phân cấp, phân quyền của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ

quan ngang Bộ cho chính quyền địa phương; trình tự, thủ tục thực hiện thủ tục hành chính; nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp, phân quyền.

Dự thảo quy định việc phân cấp, phân quyền nhiệm vụ quản lý nhà nước cụ thể đối với: Người có công với cách mạng; lĩnh vực chính quyền địa phương; lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam; an toàn vệ sinh lao động; người lao động Việt nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; tổ chức hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện, tổ chức phi chính phủ; bình đẳng giới; công tác văn thư, lưu trữ nhà nước.

Đối với phân quyền thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về an toàn lao động, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn về xử lý sự cố kỹ thuật, gây mất an toàn, vệ sinh lao động theo quy định tại Luật An toàn, vệ sinh lao động năm 2015 như sau: Nhận thông báo của người lao động về nguy cơ mất an toàn lao động tại nơi làm việc trên địa bàn để có biện pháp ngăn chặn kịp thời các hành vi gây mất an toàn, vệ sinh lao động; nhận thông báo của người sử dụng lao động khi xảy ra sự cố gây mất an toàn, vệ sinh lao động nghiêm trọng, ứng cứu khẩn cấp và có biện pháp xử lý kịp thời; chủ động có biện pháp ứng phó ngay khi xảy ra sự cố kỹ thuật mất an toàn, vệ sinh lao động nghiêm trọng liên quan đến nhiều cơ sở sản xuất, kinh doanh tại địa phương và kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo quy định. Ngay khi nhận được thông báo của người lao động và người sử dụng lao động. Ủy ban nhân dân cấp xã phải kịp thời bố trí nhân sự và

thực hiện biện pháp phù hợp để ngăn chặn, ứng cứu khẩn cấp nguy cơ mất an toàn lao động tại nơi làm việc trên địa bàn. Trường hợp vượt quá thẩm quyền thì báo cáo với Sở Nội vụ và đề nghị hỗ trợ kỹ thuật của các cơ quan, tổ chức chuyên môn phù hợp trên địa bàn.

Về phân quyền thẩm quyền nhiệm vụ quản lý nhà nước về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, Ủy ban nhân dân xã nơi thường trú của người lao động thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Nội vụ về việc có văn bản xác nhận việc đăng ký hợp đồng lao động theo quy định. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của người lao động, Ủy ban nhân dân xã xác nhận bằng văn bản việc đăng ký hợp đồng lao động cho người lao động; trường hợp không xác nhận phải nêu rõ lý do.

Hồ sơ đăng ký hợp đồng lao động gồm: Văn bản đăng ký theo mẫu; bản sao hợp đồng lao động kèm theo bản dịch tiếng Việt được chứng thực; bản sao Giấy chứng minh nhân dân, thẻ Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu của người lao động;

sơ yếu lý lịch có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi lao động thường trú hoặc cơ quan, tổ chức, đơn vị, quản lý người lao động.

Nhiệm vụ đang được cơ quan, người có thẩm quyền phân cấp thụ lý và đã thực hiện một phần nhưng chưa hoàn thành trước thời điểm nghị định này có hiệu lực thì chuyển giao toàn bộ hồ sơ, tài liệu, kết quả đã thực hiện cho cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân được phân cấp để tiếp tục thực hiện, giải quyền theo thẩm quyền quy định tại nghị định này.

Văn bản, giấy phép, giấy chứng nhận đã được cơ quan, người có thẩm quyền phân cấp ban hành trước ngày nghị định này có hiệu lực thì hành và chưa hết hiệu lực hoặc chưa hết thời hạn thì tiếp tục được áp dụng, sử dụng theo thời hạn ghi trên văn bản đó đến khi hết thời hạn. Trường hợp tổ chức, cá nhân có nhu cầu được sửa đổi, cấp lại văn bản, giấy phép, giấy chứng nhận bởi cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân được phân cấp thì có văn bản đề nghị cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân được phân cấp giải quyết.

GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

1. Hỏi: Nguyên tắc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức?

Trả lời: Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức tại [Nghị định số 115/2020/NĐ-CP](#) ngày 25/9/2020 và sửa đổi, bổ sung tại [Nghị định số 85/2023/NĐ-CP](#) ngày 07/12/2023.

Theo Điều 31 tại [Nghị định số 115/2020/NĐ-CP](#) quy định việc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp phải căn cứ vào vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và phù hợp với cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Viên chức được đăng ký xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp nếu đơn vị sự nghiệp công lập có nhu cầu và đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật. Kỳ thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp được tổ chức theo nguyên tắc bình đẳng, công khai, minh bạch, khách quan và đúng pháp luật.

2. Hỏi: *Việc thay đổi chức danh nghề nghiệp đối với viên chức được thực hiện trong các trường hợp nào?*

Trả lời: Theo Điều 29 tại [Nghị định số 115/2020/NĐ-CP](#) của Chính phủ quy định việc thay đổi chức danh nghề nghiệp đối với viên chức được thực hiện trong các trường hợp sau:

- Xét chuyển từ chức danh nghề nghiệp này sang chức danh nghề nghiệp khác tương ứng cùng mức độ phức tạp công việc theo yêu cầu của vị trí việc làm;

- Thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng thấp lên hạng cao hơn liền kề trong cùng lĩnh vực nghề nghiệp;

- Xét thăng hạng đặc cách vào hạng chức danh nghề nghiệp cao hơn tương ứng với chức danh được công nhận, bổ nhiệm theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

3. Hỏi: *Thay đổi chức danh nghề nghiệp là gì? Thăng hạng chức danh nghề nghiệp là gì?*

Trả lời: Theo khoản 2, Điều 2 tại [Nghị định số 115/2020/NĐ-CP](#) của Chính phủ quy định việc thay đổi chức danh nghề nghiệp là việc viên chức được bổ nhiệm vào một chức

danh nghề nghiệp khác phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ của vị trí việc làm đang đảm nhiệm.

Theo khoản 4, Điều 2 tại [Nghị định số 115/2020/NĐ-CP](#) của Chính phủ quy định thăng hạng chức danh nghề nghiệp là việc viên chức được bổ nhiệm giữ chức danh nghề nghiệp ở hạng cao hơn trong cùng một lĩnh vực nghề nghiệp.

4. Hỏi: *Xét chuyển chức danh nghề nghiệp viên chức được thực hiện khi nào?*

Trả lời: Theo Điều 30, tại [Nghị định số 115/2020/NĐ-CP](#) của Chính phủ quy định việc xét chuyển chức danh nghề nghiệp được thực hiện khi viên chức thay đổi vị trí việc làm mà chức danh nghề nghiệp đang giữ không phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm mới.

Viên chức được xét chuyển chức danh nghề nghiệp phải đáp ứng đủ tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp được chuyển. Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập quyết định hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định việc xét chức danh nghề nghiệp theo thẩm quyền phân cấp. Khi xét chuyển chức danh nghề nghiệp không kết hợp nâng bậc lương./.